



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ - VPCNCLQG
ngày tháng 07 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: **Khoa Xét nghiệm**

Medical Laboratory: **Laboratory Department**

Cơ quan chủ quản: **Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1**

Organization: **Bac Ninh Obstetrics and Pediatrics Hospital No. 1**

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hoá sinh, Hyết học, Vi sinh**

Field of medical testing: **Biochemistry, Hematology, Microbiology**

Người phụ trách/ **Bùi Thị Khuy**

Representative: **Bui Thi Khuy**

Chuẩn mực công nhận/ *Accreditation criteria:* **ISO 15189:2022**

Số hiệu/ *Code:* **VILAS MED 196**

Hiệu lực/ *Validation:* từ ngày / /2026 đến ngày 24/3/2029

Địa chỉ/ *Address:* **Đường Lê Lợi, Phường Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh**

Le Loi Street, Bac Giang Ward, Bac Ninh Province

Địa điểm/ *Location:* **Đường Lê Lợi, Phường Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh**

Le Loi Street, Bac Giang Ward, Bac Ninh Province

Điện thoại/ *Tel:* **02043.556.767**

Email: **khoahoasinhbg@gmail.com**

Website: **www.benhviensannhibacninhso1.vn**

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

VILAS Med 196

Lĩnh vực xét nghiệm: Hoá sinh

Discipline of medical testing: Biochemistry

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông- nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm (The name of medical tests)	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm (Principle/ Technical test)	Phương pháp xét nghiệm (Test method)
1.	Huyết thanh, huyết tương (Heparin) Serum, Plasma (Heparin)	Định lượng Ure <i>Determination of Ure</i>	Đo quang <i>Optical method</i>	QTKT-HS-URE.02 (2025) (CS400)
2.		Xác định hoạt độ ALT (GPT) <i>Determination of ALT (GPT)</i>	Động học enzym <i>Enzym kinetic</i>	QTKT-HS-ALT.05 (2025) (CS400)

Lĩnh vực xét nghiệm: Huyết học

Discipline of medical testing: Hematology

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông- nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm (The name of medical tests)	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm (Principle/ Technical test)	Phương pháp xét nghiệm (Test method)
1.	Máu toàn phần (EDTA) Whole Blood (EDTA)	Đếm số lượng hồng cầu <i>Red blood cell count (RBC)</i>	Trở kháng <i>Impedance</i>	QTKT-HH-CTM.UR.25.1.2 (2025) (Urit 5380)
2.		Đếm số lượng bạch cầu <i>White blood cell count(WBC)</i>		QTKT-HH-CTM.UR.25.2.2 (2025) (Urit 5380)
3.		Đếm số lượng tiểu cầu <i>Platelet count (PLT)</i>		QTKT-HH-CTM.UR.25.3.2 (2025) (Urit 5380)
4.		Định lượng huyết sắc tố <i>Determination of Hemoglobin (HBG)</i>	Đo quang <i>Optical method</i>	QTKT-HH-CTM.UR.25.4.2 (2025) (Urit 5380)
5.	Huyết tương (Citrate natri) Plasma (Citrate natri)	Xác định thời gian Thromboplastin từng phần hoạt hóa (APTT) <i>Determination of Activated partial thromboplastin time (APTT)</i>	Đo quang <i>Optical method</i>	QTKT-HH-APTT.32 (2025) (Destiny Plus)

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS***VILAS Med 196****Lĩnh vực xét nghiệm: Vi sinh***Discipline of medical testing: Microbiology*

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>(The name of medical tests)</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>(Principle/ Technical test)</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>(Test method)</i>
1.	Các loại bệnh phẩm từ các vị trí tổn thương, khuẩn lạc vi khuẩn <i>All kinds of specimen from infection organ, Bacterial colonies (không bao gồm nuôi cấy/not culture)</i>	Xét nghiệm vi khuẩn, vi nấm <i>Examination of Bacteria and Pulgy</i>	Nhuộm Gram <i>Gram staining</i>	QTKT- VS-GRA.01 (2025)

Ghi chú/ Note:

- QTKT-HS..., QTKT-HH..., QTKT-VS...: Phương pháp do PXN xây dựng/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1 cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Laboratory Department, Bac Ninh Obstetrics and Pediatrics Hospital No.1 that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

